TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **54**/2022/HS-ST
Ngày 28 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Hoàng Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Xuân Phương**

Bà **Nguyễn Thị Tuyết Trang**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lài**.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Minh Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **24/**2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **37**/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2022 đối với:

Bị cáo Lương Văn T - sinh năm 1976; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số A ngõ B phố L, phường C, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn M (Đã chết), con bà Nguyễn Thị L; gia đình có 8 chị em, bị can là con thứ 7; danh chỉ bản số 588 lập ngày 13/12/2021 tại Công an quận H, thành phố Hà Nội. Tiền án, tiền sự: 04 tiền án; 05 tiền sự. Cụ thể:

- Tiền án:

+ Ngày 16/10/1993, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Tp . xử phạt 06 tháng tù treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã xoá án tích).

+ Ngày 17/11/2000, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Tp . xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã xoá án tích).

+ Ngày 21/05/2007, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Tp . xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích).

+ Ngày 24/05/2018, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Tp . xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích).

- Tiền sự:

+ Ngày 14/01/1991, Công an quận H, Tp . xử phạt cảnh cáo hành vi Trộm cắp tài sản (Đã hết thời hiệu).

+ Ngày 15/05/1991, Công an quận H, Tp . xử phạt cảnh cáo hành vi Trộm cắp tài sản (Đã hết thời hiệu).

+ Ngày 15/08/2003, đi cai nghiện bắt buộc 12 tháng (Đã hết thời hiệu).

+ Ngày 22/11/2008, đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng (Đã hết thời hiệu).

+ Ngày 29/09/2011, đi cai nhiện bắt buộc 24 tháng (Đã hết thời hiệu).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/12/2021, tạm giữ từ ngày 06/12/2021 đến ngày 15/12/2021 tại Nhà tạm giữ Công an quận H, thành phố Hà Nội. Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 15/12/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên toà).

Bị hại: Anh **Nguyễn Văn B** - sinh năm 1996; nơi cư trú: Số A ngõ D, phường B, quận H, thành phố Hà Nội (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h00’ ngày 05/12/2021, Lương Văn T đi lang thang khu vực phường B, quận H, thành phố Hà Nội để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi T đi đến trước cửa nhà số A ngách D, phường B, quận H, thành phố Hà Nội thì phát hiện cổng sắt ngoài cổng và cửa trong nhà không khóa, không ai trông giữ. T đã đẩy cửa sắt rồi đi qua sân nhà đến giữa phòng bên ngoài tầng một thì phát hiện 01 máy khò nhiệt, màu đen đang để sát tường bên phải hướng từ ngoài vào trong, nằm trên mặt nền nhà. T lấy túi nilon màu cam cũng trên mặt nền nhà để đựng máy khò rồi trộm cắp mang đến cất giấu đằng sau cột điện đối diện số A ngách D T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội. Sau đó, T tiếp tục quay lại nhà số A để tiếp tục trộm cắp tài sản, tại đây T phát hiện phòng trong tầng 1 phía sau cầu thang bộ lên xuống có 01 bàn máy tính. Thìn liền tiến lại gần bàn máy tính, cúi xuống tháo dây điện và kéo cây máy tính ra khỏi gầm bàn. Lúc này, anh Nguyễn Văn B (SN: 1996, chỗ ở: Số A, ngõ D T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội) nghe thấy tiếng động nên xuống kiểm tra thì phát hiện T trộm cắp tài sản nên đã hô hoán và đuổi theo khiến T bỏ chạy ra ngoài đầu ngõ. Khi đến cuối ngách 40/30/11 Tạ Quang B1, T bị anh B, anh Nguyễn Viết H (SN: 1998, nơi ở: Số A T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội), anh Nguyễn Viết S (SN: 1993, nơi ở: Số A T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội) bắt quả tang đưa về trụ sở Công an phường Bách Khoa để làm việc.

Cơ quan Công an đã thu giữ của Lương Văn T: 01 cây máy tính bàn màu đen nhãn hiệu Orient; 01 máy khò màu đen nhãn hiệu Quick 850A.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã ra yêu cầu định giá tài sản số 193 ngày 08/12/2021 để định giá số tang vật thu giữ của Lương Văn T. Tại kết luận định giá số 14/KL-HDĐGTS ngày 25/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H kết luận:

“- 01 chiếc máy khò nhiệt nhãn hiệu Quick 850A màu đen, đã qua sử dụng, thời điểm xảy ra vụ việc là tháng 12/2021 giá trị 400.000 đồng

- 01 cây máy tính nhãn hiệu Orient, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong

gồm main, CPU, 02 thanh ram, ổ cứng SSD, ổ cứng HDD, cạc đồ hoạ MSI (2G), nguồn PC, ô địa chỉ DVD, vỏ cây, quạt, thời điểm xảy ra vụ việc là tháng 12/2021 giá trị 2.650.000 đồng.

Tổng giá trị là 3.050.000 (Ba triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)".

Đối với 01 cây máy tính nhãn hiệu Orient, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gồm main, CPU, 02 thanh ram, ổ cứng SSD, ổ cứng HDD, cạc đồ họa MSI (2G), nguồn PC, ô địa chỉ DVD, vỏ cây, quạt; 01 chiếc máy khò nhiệt nhãn hiệu Quick 850A màu đen thu giữ của Lương Văn T. Quá trình điều tra, xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn B, ngày 11/02/2022, Cơ quan CSĐT – Công an quận H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 12 trao trả lại số tài sản trên cho anh Nguyễn Văn B. Anh B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSHBT-HS ngày 01/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Lương Văn T về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng.

Bị hại là anh Nguyễn Văn B đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lương Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo Lương Văn T với mức án từ 12 đến 15 tháng tù; về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Lương Văn T tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21h00’ ngày 05/12/2021, tại nhà số A ngách D, P. B, H, Hà Nội, Lương Văn T có hành vi trộm cắp *01 chiếc máy khò nhiệt nhãn hiệu Quick 850A; 01 cây máy tính nhãn hiệu Orient, màu đen,* có tổng giá trị 3.050.000 (*Ba triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng*) của anh Nguyễn Văn B. Anh B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Văn T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Lương Văn T có 04 tiền án đã xóa án tích và 05 tiền sự đã hết thời hiệu, mặc dù đây không phải là tình tiết tăng nặng, nhưng điều này cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không tiếp thu sửa chữa, hoàn thiện bản thân, lao động chân chính mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do bản thân lười lao động, nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm chiếm đoạt tài sản của người sơ hở để có tiền tiêu xài cá nhân. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ nhân thân của bị cáo, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, yếu tố lỗi và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo việc cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa chung đối với toàn xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản là 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu Orient màu đen; 01 (một) chiếc máy khò nhiệt nhãn hiệu Quick 850A màu đen và không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên Toà án không xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ

thẩm; bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lương Văn T** phạm tội ***Trộm cắp tài sản***.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn T 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/12/2021 đến ngày 15/12/2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo Lương Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại anh Nguyễn Văn B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hoàng Phương